

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 145/2024/HS-ST
Ngày: 26- 11- 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Đăng Tuấn- Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã Hoà Bình, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình
- Ông Bùi Văn Trung- Công chức văn hoá UBND thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Đình Trường- Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Kiên - Kiểm sát viên

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử kín vụ án hình sự thụ lý số 148/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Phú H, sinh ngày 24/7/2007 tại huyện H, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn T, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phú Đ, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1978; vợ, con: chưa có; Tiền sự, tiền án: không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 18/10/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Thái Bình.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:** bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1978; Nơi cư trú: thôn T, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình (có mặt)

*** Người bào chữa cho bị cáo:** ông Vũ Ngọc T- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh T (có mặt)

- Bị hại: cháu Vũ Hoàn T1, sinh ngày 09/09/2011; Nơi cư trú: thôn M, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình (Người đại diện hợp pháp cho cháu T1 có đơn xin xét xử vắng mặt cháu T1)

* *Người đại diện hợp pháp cho cháu T1:* bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1975; Nơi cư trú: thôn M, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình (có mặt)

* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* bà Đinh Thị Thu T2- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh T (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* anh Nguyễn Phú Đ1, sinh năm 1989; Nơi cư trú: thôn T, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Anh Vũ Xuân K, sinh năm 1976; Nơi cư trú: thôn M, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình (có mặt)

+ Chị Nguyễn Thị H3, sinh năm 1997; Nơi cư trú: thôn H, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9/2023, Nguyễn Phú H sử dụng Facebook “Nguyễn Phú H” nhắn tin qua ứng dụng M và Facebook “Hoàn Thương” làm quen với Vũ Hoàn T1 là học sinh lớp 7D trường trung học cơ sở B, qua nhắn tin trò chuyện trên M và Facebook thì H và T1 nảy sinh tình cảm yêu đương. Khoảng 12 giờ 30 ngày 11/10/2023, H đi đến Trường trung học cơ sở B chơi thì gặp T1, H rủ T1 “tối có đi chơi không”, T1 đồng ý và hẹn gặp nhau ở cổng chùa thôn M, xã H. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày T1 đi bộ ra cổng chùa thôn M đứng đợi H, một lúc sau H điều khiển xe máy Wave (dưới 50^{cc}) đến chở T1 đi chơi. Khoảng 22 giờ cùng ngày, H chở T1 về vườn cây “Phú Điệp” của anh Nguyễn Phú Đ1 ở thôn T, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình (vườn cây trên do H đang trông coi cho anh Đ1), H mở cổng rồi mở cửa nhà kho dọn dẹp sau đó lấy một chiếc chăn bông trải ra nền nhà kho rồi T1 và H nằm trên chăn đã trải và xem các video trên facebook. Khoảng 30 phút sau, T1 tự cởi quần soóc màu hồng và quần lót màu xanh đang mặc ra khỏi chân trái, để ở bắp chân phải và nói với H là “làm đi”, H hiểu là T1 bảo H quan hệ tình dục với T1. H để điện thoại sang bên cạnh rồi nghiêng người sang phải, tay phải chống xuống chăn, nhô phần người phía trên lên và hướng về người Thương. Thương cũng chống tay trái nhô người lên áp về phía H để cả hai hôn nhau. Hôn một lúc thì T1 nằm xuống, H lấy điện thoại nằm xuống cạnh T1 thì T1 lấy điện thoại của H và tiếp tục bảo “làm đi” thì H vừa nằm vừa cởi quần soóc và quần lót ra sang cạnh bên trái rồi ngồi dậy ở tư thế quỳ trước háng của T1, T1 co hai chân lên để lên 2 đùi của H. Lúc này, dương vật của H đã cương cứng, Hoàng cầm dương vật bằng tay phải đưa vào vùng âm hộ của T1 và cho ra vào liên tục khoảng 01 phút thì H rút dương vật ra và xuất

tỉnh ra nền nhà. Sau đó, cả hai tự mặc quần áo và ôm nhau ngủ. Khoảng 07 giờ sáng ngày 12/10/2023 thì có bạn Trần Minh T3, sinh ngày 28/8/2008, cư trú tại thôn T, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình đến chơi, H đưa cho T1 10.000 đồng bảo T1 đi mua bộ bài tú lơ khơ, T1 cầm tiền đi bộ ra quán T5 xã C thì gặp bố đẻ là ông Vũ Xuân K, sinh năm 1976 đang đi tìm T1, ông K đã chở T1 đi về nhà. Sau lần quan hệ tình dục nêu trên thì khoảng hơn 12 giờ ngày 12/10/2023, T1 đi xe đạp một mình đến trường trung học cơ sở B học thì gặp Trần Minh T3, Nguyễn Quốc H4, sinh ngày 10/8/2010, nơi cư trú: thôn N, xã H, huyện H và Nguyễn Đình C, sinh ngày 28/7/2008, nơi cư trú: thôn N, xã H, huyện H đang đá bóng, T1 hỏi C và T3 “anh H đâu” C, T3 nói “không biết”, T1 mượn điện thoại của C gọi cho H hỏi “anh đang ở đâu sang trường chơi đi”, H bảo “vào vườn chơi đi”, T1 đã rủ T3, H4 và C đến chỗ H chơi. Tại đây, T3 đưa 35.000 đồng cho C và H4 đi mua xúc xích về nướng ăn. T3, C, H4 và T1 vừa ăn xúc xích, vừa uống rượu, H không uống rượu. Sau đó thì H, T3, C, H4 và T1 vào trong kho ngủ. Một lúc sau thì T1 say, nôn ra áo nên H cởi áo ngoài cho T1 rồi cả hai ôm nhau ngủ tiếp. Đến khoảng 19 giờ thì H4 và C dậy trước đi về, H cũng tỉnh dậy gọi T3 và T1 dậy để tự đi về. Khi T1 về nhà tắm rửa, chị Nguyễn Thị H2 là mẹ của T1 phát hiện chiếc quần lót của T1 dính máu. Chị H2 nhiều lần hỏi thì đến tối ngày 15/10/2023, T1 mới kể cho chị H2 là bị đau âm đạo thì chị H2 đưa T1 đi khám tại bệnh viện thì được biết T1 bị rách màng trinh. Do đó chị H2 trình báo sự việc đến công an huyện H, tỉnh Thái Bình.

Tại bản Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 20 ngày 07/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh T có nội dung: Màng trinh: màng trinh giãn, đường kính 2,5cm, hình hoa khế, rách cũ vài vị trí 9-10h, 1-2h, 4-5h, vết rách bờ tù, không bầm tím, không chảy máu. Trên phiến đồ không thấy hình ảnh tinh trùng, xác tinh trùng trong dịch âm đạo. HIV; Viêm gan B,C: âm tính. Beta HCG: âm tính. Tại thời điểm giám định, cháu Vũ Hoàn T1 không có thai.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp cho bị hại đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt đối với bị cáo theo quy định của pháp luật và yêu cầu bị cáo bồi thường cho bị hại các khoản sau:

- Chi phí khám bệnh tại Bệnh viện đa khoa huyện H, tỉnh Thái Bình vào ngày 17/10/2023 là: 40.000 đồng

- Chi phí khám bệnh, mua thuốc, thuê xe đi khám bệnh tại Bệnh viện Phụ sản tỉnh T ngày 25/10/2023 là 839.600 đồng.

- Ngày 01/11/2023: chi phí khám bệnh là 1.300.000 đồng; tiền ăn trưa 400.000 đồng; tiền thuê nhà nghỉ 200.000 đồng; tiền thuê xe cho bị hại, sau đó thuê xe cho mẹ bị hại (cả ngày) lên địa điểm giám định tại thành phố T là 850.000 đồng.

- Tiền công 06 ngày của mẹ bị hại phải nghỉ việc lên làm việc phục vụ cơ quan điều tra: 06 ngày x 350.000 đồng/ngày= 2.100.000 đồng và phụ cấp 02 tháng do nghỉ việc nhiều là 600.000 đồng

- Tiền công 02 ngày của bố bị hại phải nghỉ việc lên làm việc phục vụ cơ quan điều tra: 02 ngày x 400.000 đồng/ngày= 800.000 đồng

- Bồi thường về tổn thất tinh thần, danh dự cho bị hại theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 150/CT-VKSHH ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã truy tố Nguyễn Phú H về “Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phú H phạm tội “Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú H từ 04 năm 03 tháng đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 586, 590, 592 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Phú H phải bồi thường cho cháu Vũ Hoàn T1 chi phí hợp lý cho việc khám bệnh, giám định và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 14.774.600 đồng. Trường hợp bị cáo không có tài sản hoặc không đủ tài sản để bồi thường thì bà Nguyễn Thị H1 là mẹ đẻ của bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho cháu T1 cho đến khi đủ số tiền 14.775.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ toàn bộ vật chứng đã thu giữ trong vụ án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh T tham gia phiên tòa bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mục đích ban đầu giữa bị cáo và bị hại hẹn nhau đi chơi, sáu đó bị hại cũng là người chủ động trong việc quan hệ tình dục dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và đánh giá các yêu cầu bồi thường của bị hại theo chi phí thực tế phù hợp với các quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh T bảo vệ quyền lợi cho bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét độ tuổi của bị hại còn nhỏ dưới 13 tuổi nên chưa nhận thức được về hành vi cũng như tổn hại về sức khỏe của bản thân. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến sức khỏe, nhân

phẩm, danh dự của bị hại cũng như gia đình bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và buộc bị cáo phải bồi thường các chi phí khám bệnh, giám định và bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; bị cáo không có tranh luận và có lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp cho bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Do có quan hệ yêu đương nên vào tối ngày 11/10/2023 tại nhà kho trong vườn cây cảnh P thuộc thôn T, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Phú H đã quan hệ tình dục với cháu Vũ Hoàn T1, sinh ngày 09/9/2011. Tính đến ngày 11/10/2023 cháu T1 mới 12 tuổi 01 tháng 02 ngày. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng; lời khai của bị hại và toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo Nguyễn Phú H đã phạm vào tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự.

Điều 142. Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi.

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc lợi dụng tình trạng không thể tự vệ được của nạn nhân hoặc thủ đoạn khác giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi trái với ý muốn của họ;

b) Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người dưới 13 tuổi.

.....

4. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến nhân phẩm, danh dự, tâm sinh lý và sự phát triển bình thường của người dưới 16 tuổi. Vì vậy, cần xét xử bị cáo với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ những căn cứ trên, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Phú H phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi; khả năng nhận thức về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo chưa đầy đủ. Do đó, cần áp dụng quy định tại các Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 101 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét yêu cầu bồi thường của đại diện hợp pháp cho bị hại, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận các khoản chi phí hợp lý sau:

- Chi phí khám bệnh tại Bệnh viện đa khoa huyện H, tỉnh Thái Bình vào ngày 17/10/2023 là: 40.000 đồng

- Chi phí khám bệnh, mua thuốc, thuê xe đi khám bệnh tại Bệnh viện Phụ sản tỉnh T ngày 25/10/2023 là 839.600 đồng.

- Ngày 01/11/2023: chi phí khám bệnh là 1.345.000 đồng; tiền thuê xe cho bị hại, sau đó thuê xe cho mẹ bị hại (cả ngày) lên địa điểm giám định tại thành phố T là 850.000 đồng.

- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần, sức khỏe bị xâm phạm, danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm cho bị hại tương đương 05 tháng lương cơ sở là 11.700.000 đồng.

Tổng số tiền cần buộc bị cáo bồi thường cho bị hại là 14.774.600 đồng - làm tròn số là 14.775.000 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)

Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ chấp nhận các khoản dưới đây do đều là các chi phí cho việc sinh hoạt ăn, nghỉ hàng ngày cũng như việc bố mẹ bị hại lên phục vụ công tác điều tra là thực hiện quyền lợi và nghĩa vụ của công dân theo quy định của pháp luật. Cụ thể không chấp nhận các khoản sau:

- Tiền ăn trưa 400.000 đồng; tiền thuê nhà nghỉ 200.000 đồng khi đi giám định ngày 01/11/2023 đồng;

- Tiền công 06 ngày của mẹ bị hại phải nghỉ việc lên làm việc phục vụ cơ quan điều tra: 06 ngày x 350.000 đồng/ngày= 2.100.000 đồng và phụ cấp 02 tháng do nghỉ việc nhiều là 600.000 đồng

- Tiền công 02 ngày của bố bị hại phải nghỉ việc lên làm việc phục vụ cơ quan điều tra: 02 ngày x 400.000 đồng/ngày= 800.000 đồng

[7] Về xử lý vật chứng:

+ 01 (một) hộp bìa cát tông được niêm phong kín bằng các dải niêm phong màu trắng và băng dính trong suốt. Trên các dải niêm phong đều có 05 (năm) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 - Công an tỉnh T; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Hoàng M1; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Thành T4; 03 (ba) chữ ký và 01 (một) dòng chữ viết (Đào Văn K1). Một mặt hộp bìa cát tông có dán tờ giấy trắng, trên có dòng chữ: “CÔNG AN TỈNH THÁI BÌNH PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 1664/KL-KTHS HOÀN TRẢ MẪU VẬT GIÁM ĐỊNH: MẪU M1”

+ 01 (một) hộp bìa cát tông được niêm phong kín bằng các dải niêm phong màu trắng và băng dính trong suốt. Trên các dải niêm phong đều có 05 (năm) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 - Công an tỉnh T; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Hoàng M1; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Thành T4; 03 (ba) chữ ký và 01 (một) dòng chữ viết (Đào Văn K1). Một mặt hộp bìa cát tông có dán tờ giấy trắng, trên có dòng chữ: “CÔNG AN TỈNH THÁI BÌNH PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 1664/KL-KTHS HOÀN TRẢ MẪU VẬT GIÁM ĐỊNH: MẪU M2”

+ 01 (một) hộp bìa cát tông được niêm phong kín bằng các dải niêm phong màu trắng và băng dính trong suốt. Trên các dải niêm phong đều có 05 (năm) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 - Công an tỉnh T; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Hoàng M1; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Thành T4; 03 (ba) chữ ký và 01 (một) dòng chữ viết (Đào Văn K1). Một mặt hộp bìa cát tông có dán tờ giấy trắng, trên có dòng chữ: “CÔNG AN TỈNH THÁI BÌNH PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 1664/KL-KTHS HOÀN TRẢ MẪU VẬT GIÁM ĐỊNH: MẪU M3.

+ 01 (một) hộp bìa cát tông được niêm phong kín bằng các dải niêm phong màu trắng và băng dính trong suốt. Trên các dải niêm phong đều có 05 (năm) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 - Công an tỉnh T; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Hoàng M1; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Thành T4; 03 (ba) chữ ký và 01 (một) dòng chữ viết (Đào Văn K1). Một mặt hộp bìa cát tông có dán tờ giấy trắng, trên có dòng chữ: “CÔNG AN TỈNH THÁI BÌNH PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 1664/KL-KTHS HOÀN TRẢ MẪU VẬT GIÁM ĐỊNH: MẪU M4”

+ 01 (một) hộp bìa cát tông được niêm phong kín bằng các dải niêm phong màu trắng và băng dính trong suốt. Trên các dải niêm phong đều có 05 (năm) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 - Công an tỉnh T; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Hoàng M1; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Thành T4; 03 (ba) chữ ký và 01 (một) dòng chữ viết (Đào Văn K1). Một mặt hộp bìa cát tông có dán tờ giấy trắng, trên có dòng chữ: “CÔNG AN TỈNH THÁI BÌNH PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 1664/KL-KTHS HOÀN TRẢ MẪU VẬT GIÁM ĐỊNH: MẪU M5”.

+ 01 (một) hộp bìa cát tông được niêm phong kín bằng các dải niêm phong màu trắng và băng dính trong suốt. Trên các dải niêm phong đều có 05 (năm) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 - Công an tỉnh T; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Hoàng M1; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Thành T4; 03 (ba) chữ ký và 01 (một) dòng chữ viết (Đào Văn K1). Một mặt hộp bìa cát tông có dán tờ giấy trắng, trên có dòng chữ: “CÔNG AN TỈNH THÁI BÌNH PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 1664/KL-KTHS HOÀN TRẢ MẪU VẬT GIÁM ĐỊNH: MẪU M6”.

+ 01 (một) hộp bìa cát tông được niêm phong kín bằng các dải niêm phong màu trắng và băng dính trong suốt. Trên các dải niêm phong đều có 05 (năm) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 - Công an tỉnh T; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Hoàng M1; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Thành T4; 03 (ba) chữ ký và 01 (một) dòng chữ viết (Đào Văn K1). Một mặt hộp bìa cát tông có dán tờ giấy trắng, trên có dòng chữ: “CÔNG AN TỈNH THÁI BÌNH PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 1664/KL-KTHS HOÀN TRẢ MẪU VẬT GIÁM ĐỊNH: MẪU M7”

+ 01 (một) hộp bìa cát tông được niêm phong kín bằng các dải niêm phong màu trắng và băng dính trong suốt. Trên các dải niêm phong đều có 05 (năm) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 - Công an tỉnh T; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Hoàng M1; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Thành T4; 03 (ba) chữ ký và 01 (một) dòng chữ viết (Đào Văn K1). Một mặt hộp bìa cát tông có dán tờ giấy trắng, trên có dòng chữ: “CÔNG AN TỈNH THÁI BÌNH PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 1664/KL-KTHS HOÀN TRẢ MẪU VẬT GIÁM ĐỊNH: MẪU M8”

+ 01 (một) hộp bìa cát tông được niêm phong kín bằng các dải niêm phong màu trắng và băng dính trong suốt. Trên các dải niêm phong đều có 05 (năm) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 - Công an tỉnh T; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Hoàng M1; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Thành T4; 03 (ba) chữ ký và 01 (một) dòng chữ viết (Đào Văn K1). Một mặt hộp bìa cát tông có dán tờ giấy trắng, trên có dòng chữ:

“CÔNG AN TỈNH THÁI BÌNH PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 1664/KL-KTHS HOÀN TRẢ MẪU VẬT GIÁM ĐỊNH: MẪU M9”.

Các tài sản, đồ vật nêu trên đều không còn giá trị sử dụng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chủ sở hữu một số tài sản, đồ vật cũng không có yêu cầu nhận lại, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phú H phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 586, 590, 592 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Phú H phải bồi thường cho cháu Vũ Hoàn T1 số tiền là 14.775.000 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Trường hợp bị cáo H không có tài sản hoặc không đủ tài sản để bồi thường đủ số tiền trên thì bà Nguyễn Thị H1 (mẹ đẻ của bị cáo H) phải tiếp tục bồi thường cho cháu Vũ Hoàn T1 cho đến khi đủ số tiền 14.775.000 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7; 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) hộp bìa cát tông được niêm phong kín bằng các dải niêm phong màu trắng và băng dính trong suốt. Trên các dải niêm phong đều có 05 (năm) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 - Công an tỉnh T; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Hoàng M1; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Thành T4; 03 (ba) chữ ký và 01 (một) dòng chữ viết (Đào Văn K1). Một mặt hộp bìa cát tông có dán tờ giấy trắng, trên có dòng chữ: “CÔNG AN TỈNH THÁI BÌNH PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 1664/KL-KTHS HOÀN TRẢ MẪU VẬT GIÁM ĐỊNH: MẪU M1”

+ 01 (một) hộp bìa cát tông được niêm phong kín bằng các dải niêm phong màu trắng và băng dính trong suốt. Trên các dải niêm phong đều có 05 (năm) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 - Công an tỉnh T; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Hoàng M1; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Thành T4; 03 (ba) chữ ký và 01 (một) dòng chữ viết (Đào Văn K1). Một mặt hộp bìa cát tông có dán tờ giấy trắng, trên có dòng chữ: “CÔNG AN TỈNH THÁI BÌNH PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 1664/KL-KTHS HOÀN TRẢ MẪU VẬT GIÁM ĐỊNH: MẪU M2”

+ 01 (một) hộp bìa cát tông được niêm phong kín bằng các dải niêm phong màu trắng và băng dính trong suốt. Trên các dải niêm phong đều có 05 (năm) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 - Công an tỉnh T; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Hoàng M1; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Thành T4; 03 (ba) chữ ký và 01 (một) dòng chữ viết (Đào Văn K1). Một mặt hộp bìa cát tông có dán tờ giấy trắng, trên có dòng chữ: “CÔNG AN TỈNH THÁI BÌNH PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 1664/KL-KTHS HOÀN TRẢ MẪU VẬT GIÁM ĐỊNH: MẪU M3.

+ 01 (một) hộp bìa cát tông được niêm phong kín bằng các dải niêm phong màu trắng và băng dính trong suốt. Trên các dải niêm phong đều có 05 (năm) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 - Công an tỉnh T; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Hoàng M1; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Thành T4; 03 (ba) chữ ký và 01 (một) dòng chữ viết (Đào Văn K1). Một mặt hộp bìa cát tông có dán tờ giấy trắng, trên có dòng chữ: “CÔNG AN TỈNH THÁI BÌNH PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 1664/KL-KTHS HOÀN TRẢ MẪU VẬT GIÁM ĐỊNH: MẪU M4”

+ 01 (một) hộp bìa cát tông được niêm phong kín bằng các dải niêm phong màu trắng và băng dính trong suốt. Trên các dải niêm phong đều có 05 (năm) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 - Công an tỉnh T; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Hoàng M1; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Thành T4; 03 (ba) chữ ký và 01 (một) dòng chữ viết (Đào Văn K1). Một mặt hộp bìa cát tông có dán tờ giấy trắng, trên có dòng chữ:

“CÔNG AN TỈNH THÁI BÌNH PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 1664/KL-KTHS HOÀN TRẢ MẪU VẬT GIÁM ĐỊNH: MẪU M5”.

+ 01 (một) hộp bìa cát tông được niêm phong kín bằng các dải niêm phong màu trắng và băng dính trong suốt. Trên các dải niêm phong đều có 05 (năm) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 - Công an tỉnh T; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Hoàng M1; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Thành T4; 03 (ba) chữ ký và 01 (một) dòng chữ viết (Đào Văn K1). Một mặt hộp bìa cát tông có dán tờ giấy trắng, trên có dòng chữ: “CÔNG AN TỈNH THÁI BÌNH PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 1664/KL-KTHS HOÀN TRẢ MẪU VẬT GIÁM ĐỊNH: MẪU M6”.

+ 01 (một) hộp bìa cát tông được niêm phong kín bằng các dải niêm phong màu trắng và băng dính trong suốt. Trên các dải niêm phong đều có 05 (năm) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 - Công an tỉnh T; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Hoàng M1; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Thành T4; 03 (ba) chữ ký và 01 (một) dòng chữ viết (Đào Văn K1). Một mặt hộp bìa cát tông có dán tờ giấy trắng, trên có dòng chữ: “CÔNG AN TỈNH THÁI BÌNH PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 1664/KL-KTHS HOÀN TRẢ MẪU VẬT GIÁM ĐỊNH: MẪU M7”

+ 01 (một) hộp bìa cát tông được niêm phong kín bằng các dải niêm phong màu trắng và băng dính trong suốt. Trên các dải niêm phong đều có 05 (năm) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 - Công an tỉnh T; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Hoàng M1; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Thành T4; 03 (ba) chữ ký và 01 (một) dòng chữ viết (Đào Văn K1). Một mặt hộp bìa cát tông có dán tờ giấy trắng, trên có dòng chữ: “CÔNG AN TỈNH THÁI BÌNH PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 1664/KL-KTHS HOÀN TRẢ MẪU VẬT GIÁM ĐỊNH: MẪU M8”

+ 01 (một) hộp bìa cát tông được niêm phong kín bằng các dải niêm phong màu trắng và băng dính trong suốt. Trên các dải niêm phong đều có 05 (năm) hình dấu tròn đỏ của Phòng K2 - Công an tỉnh T; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Hoàng M1; 01 (một) hình dấu chức danh họ tên Giám định viên Nguyễn Thành T4; 03 (ba) chữ ký và 01 (một) dòng chữ viết (Đào Văn K1). Một mặt hộp bìa cát tông có dán tờ giấy trắng, trên có dòng chữ: “CÔNG AN TỈNH THÁI BÌNH PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 1664/KL-KTHS HOÀN TRẢ MẪU VẬT GIÁM ĐỊNH: MẪU M9”.

Vật chứng trên đang được chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện và chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình ngày 30/10/2024

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Nguyễn Phú H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 739.000 đồng (Bảy trăm ba mươi chín nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bị cáo H không có tài sản hoặc không đủ tài sản để nộp tiền án phí trên thì bà Nguyễn Thị H1 (mẹ đẻ của bị cáo H) phải tiếp tục nộp đủ tiền án phí cho bị cáo H.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CS điều tra, Công an H.Hưng Hà;
- Cơ quan THA hình sự, Công an H.Hưng Hà;
- Nhà tạm giữ Công an H.Hưng Hà;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Người TGTG khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế Hùng